

Số: 100/BC-MNHC

Chánh Hiệp, ngày 14 tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả tự đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 05 năm 2016 quy định công tác y tế trường học của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn số 3823/SGDĐT-HSSV, ngày 29 tháng 04 năm 2026 về việc báo cáo công tác thực hiện xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 51/KH-MNHC, ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Trường mầm non Hoa Cúc về kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Trường mầm non Hoa Cúc báo cáo kết quả tự đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2025 - 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát đơn vị:

Trường Mầm non Hoa Cúc tọa lạc tại số 240, đường ĐX 076, khu phố Định Hòa 3, phường Chánh Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh. Trường được đầu tư xây dựng với 20 phòng học, đầy đủ các phòng chức năng, diện tích sân chơi đáp ứng tiêu chuẩn trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

Trường có 1 điểm chính, các phòng được trang bị đầy đủ trang thiết bị theo quy định đáp ứng tốt cho việc chăm sóc, nuôi dạy trẻ.

Năm học 2025-2026 trường có tổng số nhóm lớp 10 nhóm/lớp với tổng số trẻ là 250. Trong đó:

- + Nhóm trẻ 24 - 36 tháng: 26 trẻ/nhóm
- + Khối mầm: 43 trẻ/ 2 lớp
- + Khối chồi: 73 trẻ/ 3 lớp
- + Khối lá: 108 trẻ/ 4 lớp
- Đến hiện tại, số trẻ chuyển đi: 20 trẻ, số trẻ chuyển đến: 21 trẻ

* Về cơ cấu tổ chức:

Tổng số CBGVNV: 35 người; Trong đó

+ Cán bộ quản lý: 03 người (Hiệu trưởng: 01; Phó Hiệu trưởng: 02)

+ Giáo viên: 21 người (Nhà trẻ: 03, Mẫu giáo: 18)

+ Nhân viên: 10 người (Kế toán: 01, văn thư: 01, phục vụ: 02, bảo vệ: 02, cấp dưỡng: 04)

2. Thuận lợi

- Nhà trường được trang cấp đầy đủ các trang thiết bị đáp ứng tiêu chuẩn đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giảng dạy, giảm thiểu tai nạn thương tích trong nhà trường.

- Nhà trường phối hợp tốt với cha mẹ trẻ trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ.

- Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ luôn yêu nghề mến trẻ có ý thức trách nhiệm cao trong công việc để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Khó khăn

- Một số trang thiết bị và đồ chơi ngoài trời đã được sử dụng trong thời gian dài nên có dấu hiệu xuống cấp. Mặc dù nhà trường đã nhiều lần sửa chữa, khắc phục để đảm bảo phục vụ nhu cầu vui chơi, vận động của trẻ, tuy nhiên hiệu quả sử dụng chưa cao và khó đảm bảo tính đồng bộ.

- Do nhà trường không có nhân viên y tế trường học nên trong công tác kiêm nhiệm đôi lúc gặp khó khăn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Công tác tổ chức thực hiện tại đơn vị

- Nhà trường xây dựng kế hoạch số 74/KHBCSSK-MNHC, ngày 11 tháng 9 năm 2025 về hoạt động “*Ban chăm sóc sức khỏe xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường*” và xây dựng quy chế làm việc số 88/QCLV-MNHC, ngày 14 tháng 9 năm 2025 về quy chế làm việc “*Ban chăm sóc sức khỏe xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng chống bạo lực học đường*” các kế hoạch, quy chế được đưa vào áp dụng triển khai đến đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện kịp thời tại đơn vị... Bên cạnh đó nhà trường phối hợp tốt với các ban ngành, Y tế địa phương trong việc thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN.

- Nhà trường tăng cường xây dựng các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường và thực hiện quy định quy tắc ứng xử trong trường học. Tiếp tục triển khai thực hiện Chuyên đề “*Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong nhà trường*” bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Bên cạnh đó chỉ đạo

các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và tổ chức các chuyên đề về kỹ năng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ như: Kỹ năng rửa tay, lau mặt, đánh răng, thay quần áo, thực hiện giờ ăn, ngủ nhằm rèn nề nếp thói quen trong giờ ăn, ngủ, trẻ ăn đúng giờ, ăn hết suất và ngon miệng, nhằm rèn nề nếp thói quen vệ sinh, thói quen ăn uống văn minh; từ đó hình thành trẻ kỹ năng tự phục vụ chăm sóc bảo vệ sức khỏe chính mình.

- Nhà trường thành lập ban chăm sóc sức khỏe, xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường” gồm 7 thành viên (Phó Hiệu trưởng làm trưởng ban; trưởng trạm y tế làm phó ban; Bí thư chi đoàn thanh niên, thanh tra nhân dân trường học, tổ trưởng chuyên môn, Đại diện ban cha mẹ học sinh làm ủy viên trong ban chỉ đạo).

- Nhà trường xây dựng kế hoạch số 76/KHYTTH-MNHC, ngày 11 tháng 9 năm 2026 kế hoạch công tác y tế trường học và phối hợp chặt chẽ trung tâm y tế khu vực Thủ Dầu Một với trạm y tế phường Chánh Hiệp trong việc khám sức khỏe chuyên khoa đầu năm cho trẻ (tổ chức cân đo theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ cho trẻ), trong công tác phòng chống dịch bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, sởi, thủy đậu và các bệnh theo mùa khác. Thực hiện nghiêm túc thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT -BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học.

- Nhà trường triển khai kịp thời thực hiện tốt chấm điểm qua 2 đợt bảng kiểm “*Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích*” theo thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non và mẫu đánh giá Công tác “*Y tế trường học*” (Ban hành kèm theo thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định công tác y tế trường học của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo).

2. Công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, giáo dục, tập huấn.

Nhà trường mời báo cáo viên và tổ chức tập huấn cho đội ngũ CBGVNV về công tác phòng chống tai nạn thương tích cụ thể: Tập huấn sơ cấp cứu ban đầu tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ, xử lý tình huống cho giáo viên, tập huấn bệnh tay chân miệng, thực hành trải nghiệm phòng chống bấc cóc và hỏa hoạn cho trẻ. Qua nội dung tập huấn đội ngũ nắm vững kiến thức vận dụng sáng tạo, linh hoạt chủ động hơn trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Bồi dưỡng chuyên đề "Phòng chống bạo lực học đường ở trường mầm non" cho tập thể Cán bộ, giáo viên, bồi dưỡng kỹ năng thoát hiểm, kỹ năng xảy ra tai nạn thương tích như bỏng, điện giật, chảy máu cam, hóc vật đường thở..... Qua các nội dung nhà trường bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, giáo viên lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích dạy cho trẻ. Nhằm



nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên, nhà trường đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến đầy đủ các nội dung liên quan đến phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ; tăng cường kiến thức, kỹ năng xử lý tình huống, đảm bảo môi trường học tập an toàn, thân thiện và bảo vệ sức khỏe, tính mạng của trẻ trong mọi hoạt động tại trường.

Nội dung tuyên truyền:

+ Tuyên truyền kiến thức về phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong trường học và tại gia đình.

+ Hướng dẫn kỹ năng đảm bảo an toàn cho trẻ: phòng tránh té ngã, bỏng, điện giật, đuối nước, hóc dị vật, ngộ độc thực phẩm, tai nạn giao thông...

+ Nâng cao kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu cho giáo viên và phụ huynh khi trẻ gặp sự cố.

+ Tuyên truyền xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, phòng chống bạo hành và xâm hại trẻ em.

+ Phổ biến các quy định, nội quy đảm bảo an toàn trong chăm sóc, nuôi dưỡng và tổ chức hoạt động cho trẻ.

+ Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong công tác bảo vệ trẻ em.

Nhà trường thực hiện tuyên truyền công tác phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ thông qua các buổi họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn, họp phụ huynh và lồng ghép trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Đồng thời tăng cường tuyên truyền qua pano, áp phích, nhóm Zalo, Facebook, website của nhà trường; tổ chức chuyên đề, tập huấn kỹ năng và phối hợp với các ban ngành liên quan nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng đảm bảo an toàn cho trẻ.

3. Chủ động khảo sát, khắc phục nguy cơ gây tai nạn thương tích.

- Nhà trường thực hiện tốt kiểm tra cơ sở vật chất, thường xuyên rà soát các đồ chơi, thiết bị để kịp thời sửa chữa, loại bỏ các nguy cơ mất an toàn, có phương án xử lý kịp thời khi xảy ra sự cố cho trẻ. Tới thời điểm hiện tại 100% trẻ đảm bảo an toàn không xảy ra tai nạn thương tích.

4. Thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá

- Nhà trường thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất các điều kiện về an toàn trường học cho trẻ như: đảm bảo an toàn về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, an toàn phòng chống cháy nổ, phòng, chống tai nạn thương tích, phát hiện các nguy cơ tiềm ẩn rủi ro do thiên tai, hệ thống cây xanh và cây lâu năm để có phương án chăm sóc, cắt tỉa, kiểm tra, gia cố hệ thống điện, kiểm tra, nạo vét hệ thống thoát nước....

- Nhà trường thực hiện tốt công tác kiểm tra đánh giá chấm điểm qua 2 đợt bảng kiểm "*Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích*" theo thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non đạt 49/50 tiêu chí, đánh giá đạt và Mẫu đánh giá Công tác “Y tế trường học” (Ban hành kèm theo thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định công tác y tế trường học của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo) đạt: 100/100 điểm, xếp loại tốt và thực hiện lưu đầy đủ các minh chứng theo các mục tiêu chí có trong bảng kiểm theo đúng quy định.

III. TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ XÂY DỰNG “TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH” NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Đánh giá chung

a) Ưu điểm:

- Công tác chỉ đạo và quản lý:

Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường học an toàn, có kế hoạch và phương án cụ thể ngay từ đầu năm học.

Thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra theo bảng kiểm ban hành tại Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT.

- Cơ sở vật chất và môi trường giáo dục:

Hệ thống điện, thiết bị phòng cháy chữa cháy được bảo trì, bảo dưỡng định kỳ.

Đồ chơi ngoài trời và trong lớp được kiểm tra thường xuyên, đảm bảo không có cạnh sắc nhọn hoặc hư hỏng gây nguy hiểm.

Khu vực bếp ăn bán trú đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, có lưu mẫu thức ăn đúng quy định 24h.

- Nâng cao năng lực đội ngũ:

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) được tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu và kiến thức về an toàn trường học phòng, chống tai nạn thương tích.

Giáo viên tích cực lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống, nhận biết nơi nguy hiểm vào các hoạt động học và chơi của trẻ.

- Sự phối hợp với phụ huynh:

Tuyên truyền tốt qua các bảng tin, trang web trường, nhóm Zalo lớp về việc đưa đón trẻ đúng giờ, không để trẻ mang vật sắc nhọn, hạt nhỏ,... đến trường.

- Tới thời điểm hiện tại 100% trẻ đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để xảy ra tai nạn thương tích ngộ độc thực phẩm hay dịch bệnh nào trong nhà trường.

b) Tồn tại:

- Một số trang thiết bị, đồ chơi ngoài trời đã qua thời gian sử dụng lâu năm nên đã xuống cấp, cần được bổ sung trang cấp mới đáp ứng nhu cầu vui chơi của trẻ.



2. Tự đánh giá xếp loại

Đối chiếu với tiêu chuẩn tại Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT, căn cứ vào tiêu chí đánh giá nhà trường tự xếp loại:

- Tiêu chí đạt: 49/50
- Tiêu chí chưa đạt: 1 tiêu chí (Tiêu chí 21)
- Xếp loại chung: Đạt tiêu chuẩn “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” năm học 2025 - 2026.
- Phụ lục tự đánh giá các tiêu chí của Trường Mầm non Hoa Cúc đính kèm.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng VH-XH phường Chánh Hiệp;
- Lưu: VT, PHT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Phúc Hậu



PHỤC LỤC
BẢNG KIỂM CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON AN TOÀN, PHÒNG,
CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 100 ngày 14 tháng 05 năm 2026 của trường
Mầm non Hoa Cúc)

Mẫu: Dành cho nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non

| TT | Nội dung | Đánh giá (/chưa đạt) |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| A | Tiêu chí về cơ sở vật chất | |
| I | Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật | |
| <u>1</u> | Địa điểm, quy mô, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định. | Đạt |
| <u>2</u> | Khuôn viên ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường đảm bảo kiên cố, vững chắc, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định. | Đạt |
| <u>3</u> | Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt; có hệ thống biển chỉ dẫn các vị trí, khu vực vui chơi bằng ký hiệu phù hợp với nhận thức của trẻ. | Đạt |
| <u>4</u> | Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây cỏ thụ được gia cố, chặt, tĩa bảo đảm an toàn, tránh gãy đổ. | Đạt |
| <u>5</u> | Hệ thống bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có quả vỏ cứng, hoa, quả có nhựa độc, gai sắc hoặc thu hút ruồi, muỗi. | Đạt |
| <u>6</u> | Hệ thống chứa nước (giếng, bể, bồn...) có nắp đậy, khóa chắc chắn; có cửa hoặc rào chắn ở lối ra các khu vực như kênh, mương, suối, ao, hồ, hố sâu, bể bơi (nếu có). | Đạt |
| <u>7</u> | Hệ thống cống, rãnh bảo đảm kín, không rò rỉ, ứ đọng gây ô nhiễm môi trường; khu thu gom rác thải bố trí độc lập, có lối ra vào riêng cách xa các khối phòng chức năng; bảo đảm thu gom rác thải đúng quy định. | Đạt |
| <u>8</u> | Hệ thống phòng cháy, chữa cháy được nghiệm thu; thiết bị phòng cháy chữa cháy được kiểm định theo quy định và bảo đảm hoạt động bình thường. | Đạt |



| | | |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 9 | Phòng y tế có các loại thuốc thiết yếu, bảo đảm còn hạn sử dụng; có dụng cụ sơ cấp cứu và các điều kiện trang thiết bị phòng chống dịch bệnh theo đúng quy định; có bảng hướng dẫn quy trình sơ cấp cứu tai nạn thương tích thường gặp đối với trẻ em. | Đạt |
| II | <i>Phòng sinh hoạt chung</i> | |
| 10 | Phòng nhóm/lớp không thấm dột, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng | Đạt |
| 11 | Hệ thống cửa (ra vào, cửa sổ) có móc cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn; cửa ra vào của nhóm trẻ có thanh chắn an toàn. | Đạt |
| 12 | Không gian trong phòng, nhóm được bố trí thân thiện, phù hợp với độ tuổi, màu sắc trung tính; chiều cao các tranh ảnh, thiết bị phù hợp tầm nhìn của trẻ. | Đạt |
| 13 | Góc chơi bố trí phù hợp với diện tích phòng, nhóm/lớp, an toàn và thuận tiện cho trẻ hoạt động; không bố trí góc chơi ở khu vực cửa ra vào và cửa nhà vệ sinh. | Đạt |
| 14 | Các khu vực trong nhóm/lớp có hệ thống chỉ dẫn/quy định bằng ký hiệu khoa học, phù hợp nhận thức của trẻ. | Đạt |
| 15 | Dây điện, ổ cắm điện, ăng-ten tivi, cầu chì, công tắc...được đặt ở nơi trẻ không với tới (độ cao lớn hơn 1,50 m tính từ mặt sàn) hoặc có hộp/nắp/lưới an toàn. | Đạt |
| III | <i>Hiên chơi, lan can, cầu thang</i> | |
| 16 | Lan can, hiên chơi thiết kế đúng quy định (chiều cao lớn hơn 1m, sử dụng các thanh đứng với khoảng cách nhỏ hơn 10 cm, không làm các thanh phân chia ngang) hoặc được gia cố chắc chắn, đảm bảo an toàn; không kê bàn ghế và đồ dùng ở khu vực lan can. | Đạt |
| 17 | Cầu thang có tay vịn, bậc thang thiết kế đúng quy định, dễ sử dụng đối với trẻ; thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn. | Đạt |
| IV | <i>Nhà vệ sinh</i> | |
| 18 | Có thiết bị vệ sinh phù hợp với trẻ, dễ sử dụng; có đủ nước để sử dụng; đối với lớp mẫu giáo, bố trí riêng nhà vệ sinh cho trẻ em gái và trẻ em trai. | Đạt |
| 19 | Nhà vệ sinh bảo đảm giáo viên dễ quan sát; nền nhà vệ sinh luôn khô ráo, sạch sẽ; dụng cụ có chứa nước (xô, chậu...) có nắp đậy an toàn. | Đạt |

| | | |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 20 | Nhà vệ sinh bố trí đầy đủ xà phòng cho trẻ rửa tay | Đạt |
| 21 | Có thiết bị vệ sinh dành cho trẻ khuyết tật | Đạt |
| 22 | Dụng cụ đựng hoá chất (các chất tẩy rửa..) có nhãn rõ ràng để xa tầm với của trẻ em. Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa trong danh mục quy định. | Đạt |
| <i>V</i> | <i>Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu</i> | |
| 23 | Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong nhóm/lớp bảo đảm an toàn, phù hợp với độ tuổi; đồ dùng, đồ chơi theo danh mục và bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định. | Đạt |
| <u>24</u> | Đồ chơi ngoài trời bố trí ở vị trí an toàn, bảo đảm trẻ dễ sử dụng; không sử dụng những đồ chơi đã gãy, hỏng có nguy cơ mất an toàn với trẻ. | Đạt |
| 25 | Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi sắp xếp khoa học, phù hợp với độ tuổi, thân thiện, thuận tiện cho trẻ tiếp cận sử dụng; hệ thống tủ, giá, kệ.. được kê xếp an toàn, có vít/chốt cố định. | Đạt |
| 26 | Bình chứa nước uống, tủ/giá đựng ca cốc được bố trí tại khu vực trẻ dễ lấy, dễ cất và an toàn khi sử dụng. | Đạt |
| 27 | Tài liệu, học liệu bảo đảm yêu cầu về tính an toàn, thẩm mỹ, giáo dục; phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý và nhu cầu nhận thức của trẻ, phát huy khả năng tư duy sáng tạo, kích thích tính tò mò, khám phá, ham hiểu biết ở trẻ. | Đạt |
| <u>28</u> | Các đồ dùng, giáo cụ trực quan dễ gây mất an toàn (dao, kéo, hộp hạt,...) chỉ cho trẻ sử dụng khi có sự hướng dẫn, giám sát của giáo viên. | Đạt |
| 29 | Có đồ dùng, trang thiết bị, đồ chơi, học liệu chuyên dụng hoặc điều chỉnh phù hợp với trẻ em khuyết tật, trẻ em có nhu cầu đặc biệt. | Đạt |
| <i>VI</i> | <i>Nhà bếp</i> | |
| 30 | Độc lập với các khối phòng chức năng; bảo đảm về thiết kế theo quy trình bếp 1 chiều, lưu thông không khí. | Đạt |
| 31 | Có đầy đủ trang thiết bị đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành; đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ. | Đạt |
| <u>32</u> | Có hợp đồng cung cấp thực phẩm hoặc biên bản cam kết về nguồn gốc, xuất xứ của thực phẩm. | Đạt |

| | | |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 33 | Quy trình chế biến, nấu nướng, chia ăn bảo đảm các quy định về an toàn thực phẩm | Đạt |
| 34 | Thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đúng quy định. | Đạt |
| B | Tiêu chí về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và môi trường sư phạm | |
| 35 | Không có cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo. | Đạt |
| 36 | Không có tình trạng bạo hành, xâm hại trẻ em xảy ra trong cơ sở giáo dục mầm non. | Đạt |
| 37 | Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tập huấn nâng cao năng lực về bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; kỹ năng sơ, cấp cứu; phòng, chống bạo hành trẻ; kỹ năng ứng xử sư phạm. | Đạt |
| 38 | Có đủ giáo viên theo quy định. | Đạt |
| 39 | Nhân viên nấu ăn bảo đảm các điều kiện về sức khỏe và kiến thức an toàn thực phẩm theo quy định. | Đạt |
| 40 | Thực hiện lồng ghép giáo dục trẻ kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân trong các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày; thực hiện giáo dục hoà nhập cho trẻ có nhu cầu đặc biệt. | Đạt |
| 41 | Trang phục của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên gọn gàng, lịch sự, thuận tiện trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. | Đạt |
| C | Tiêu chí về tổ chức hoạt động; quan hệ nhà trường, gia đình và xã hội | |
| 42 | Có kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục mầm non an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích. | Đạt |
| 43 | Số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, xâm hại, bảo đảm an toàn cho trẻ được công khai ở các vị trí dễ quan sát, tiếp cận. | Đạt |
| 44 | Có bảng truyền thông về đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh, các thông tin về kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đối với trẻ em; có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày của trẻ (đối với cơ sở giáo dục mầm non có tổ chức ăn bán trú). | Đạt |

| | | |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| 45 | Có quy định về đón, trả trẻ để phòng tránh trẻ bị thất lạc; các phương án sơ tán khi xảy ra tình huống bất thường (cháy, nổ, cấp cứu, thiên tai...) | Đạt |
| 46 | Có hệ thống công nghệ thông tin kết nối internet để tra cứu thông tin và được kiểm soát về nội dung đảm bảo an toàn, lành mạnh, phù hợp. | Đạt |
| 47 | Có hệ thống kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình về kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và kịp thời thông tin về những tiến bộ hoặc khó khăn của trẻ. | Đạt |
| 48 | Có bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong cơ sở giáo dục mầm non theo quy định | Đạt |
| 49 | Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định; phối hợp với ngành y tế địa phương trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ em. | Đạt |
| 50 | Có sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong rà soát, đánh giá, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích. | Đạt |

Đánh giá:

- Mỗi tiêu chí được đánh giá “đạt” hoặc “chưa đạt”
- Tiêu chí bắt buộc (20 tiêu chí được đánh dấu gạch chân): 1, 2, 5, 6, 8, 9, 10, 13, 15, 16, 17, 19, 24, 28, 32, 34, 35, 36, 42, 48.
- Tổng số tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường:
- Số tiêu chí đánh giá “Đạt”: 49/50 tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường. Tỷ lệ: 98%
- Số tiêu chí bắt buộc “Chưa đạt” được đánh giá đối với nhà trường: 0 tiêu chí.
- Kết luận: Nhà trường thực hiện tốt bảng kiểm an toàn phòng chống tai nạn thương tích, các tiêu chí bắt buộc được đánh giá “Đạt”. Tuy nhiên có 1 “Tiêu chí 21” có thiết bị vệ sinh dành cho trẻ khuyết tật nhà trường “chưa đạt” do trường không có trẻ khuyết tật nên cơ sở vật chất, trang thiết bị trong nhà vệ sinh lớp học không có thiết bị dành cho trẻ khuyết tật theo quy định. Tuy nhiên để đạt các tiêu chí nhà trường cố gắng đề xuất tham mưu lãnh đạo cấp trên xem xét khắc phục trong thời gian sớm nhất./.

